TRƯỜNG ĐH SỬ PHẠM KỸ THUẬT TPHCM KHOA ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH CNKT ĐIỆN TỬ TRUYỀN THÔNG Chữ ký giám thị 1 Chữ ký giám thị 2		ĐỀ THI CUỐI KỲ HK 2 NĂM HỌC 2015 - 2016 Môn: Ngôn ngữ lập trình C Mã môn học: PRLA335164 Đề số/Mã đề: 01 Đề thi có 07 trang.
		Thời gian: 90 phút. Được sử dụng tài liệu trên giấy
Điểm và chữ ký		SV làm bài trực tiếp trên đề thi, viết kết quả vào các dòng hoặc ô trống qui định.
CB chấm thi thứ nhất	CB chấm thi thứ hai	Họ và tên:
		Mã số SV: Số TT: Phòng thi:

Câu 1: (1.0 điểm) Cho biết kết quả in ra màn hình khi chạy chương trình sau:

```
#include <stdio.h>
    void main()
          int a = 6, b = 4, c = 3;
          a *= b;
          printf ("%d %d \n", a, b);
          // Kết quả in ra màn hình:
          if (a > c)
                a = a + c;
                 c = a - c;
                a = a - c;
          if (b > c)
                b = b + c;
                 c = b - c;
                b = b - c;
          printf ("%d %d \n", a, b);
           // Kết quả in ra màn hình:
Câu 2: (0.5 điểm) Cho chương trình sau:
    #include <stdio.h>
    void main()
    {
          int a = 0;
           scanf("%d",&a);
          switch (a%5)
           {
           case 1:
                printf("KHOA DAO TAO CLC"); break;
          default:
                printf ("NGANH DIEN TU TRUYEN THONG");
    }
```

Hãy viết lại chương trình dùng cú pháp lệnh if sao cho chức năng chương trình không đổi.	
	•••
	•••
	•••
	•••
Câu 3: (1.0 điểm) Cho biết kết quả in ra màn hình khi chạy chương trình sau:	
<pre>#include <stdio.h> void main()</stdio.h></pre>	
int $a = 8$, $i = 1$, $s = 0$;	
<pre>for (i = 3; i < a; i++) if (a % i == 0) break;</pre>	
<pre>printf ("%d %d \n", a, i);</pre>	
//Kết quả in ra màn hình:	
while (i < a)	
(i++;	
s += i; }	
printf ("%d %d \n", s, i);	
// Kết quả in ra màn hình:	
}	
Câu 4: (1.0 điểm) Cho kết quả in ra màn hình khi chạy chương trình sau:	
<pre>#include <stdio.h> void main() {</stdio.h></pre>	
<pre>int i, j, a = 0, b = 0; for (i = 0; i < 2; i++) {</pre>	
for (j = 0; j < 2; j++) a++;	
b += a; } printf("%d %d %d", i, j, a, b);	

}

//Kết quả in ra màn hình:

Câu 5: (1.0 điểm) Cho biết kết quả in ra màn hình khi chạy chương trình sau:

Câu 6: (1.0 điểm) Cho biết kết quả in ra màn hình khi chạy chương trình sau:

```
#include <stdio.h>
int funcl( int x )
{
    return (x % 3);
}
void main()
{
    int a[4] = {6,7,8,9};
    int i;
    for ( i = 0; i < 4; i++)
        if ( funcl(a[i]) != 0 )
            a[i]++;
    for (i = 0; i < 4; i++)
            printf("%d ",a[i]);

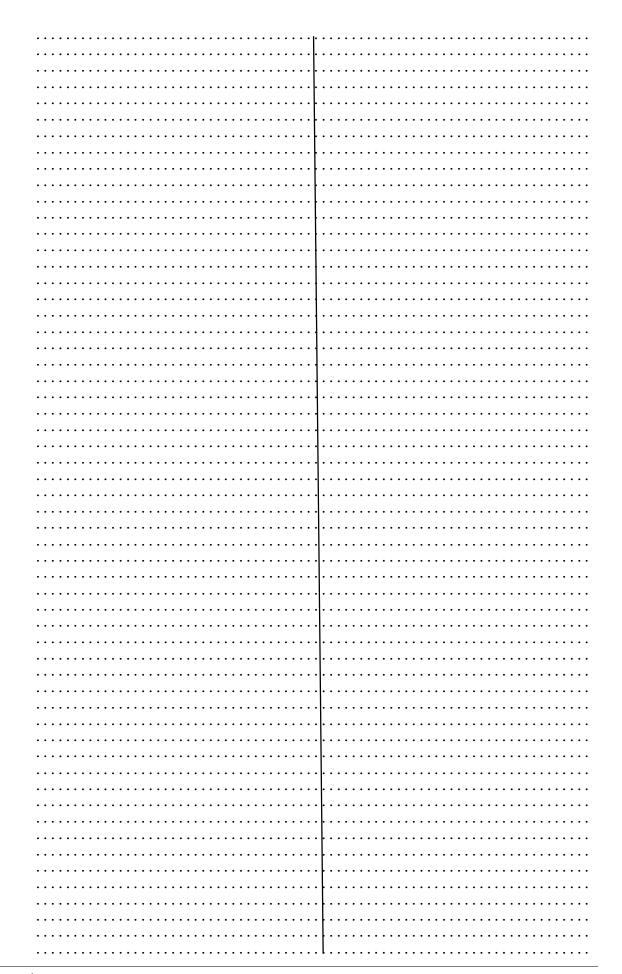
    // Kết quả in ra màn hình:
}</pre>
```

Câu 7: (2.5 điểm)

Hãy viết MỘT chương trình C thực hiện lần lượt tất cả các công việc sau:

- Nhập vào một mảng gồm n số nguyên (với giá trị n nhập từ bàn phím), dùng con trỏ và cấp phát bộ nhớ động.
- > In ra tổng của các phần tử có giá trị lẻ trong mảng.
- > Tìm và in ra vị trí của phần tử lớn nhất trong mảng, vị trí của phần tử nhỏ nhất trong mảng.
- > Kiểm tra và cho biết mảng có theo thứ tự tăng dần hay chưa.

• • • • •	 	 	
		1	

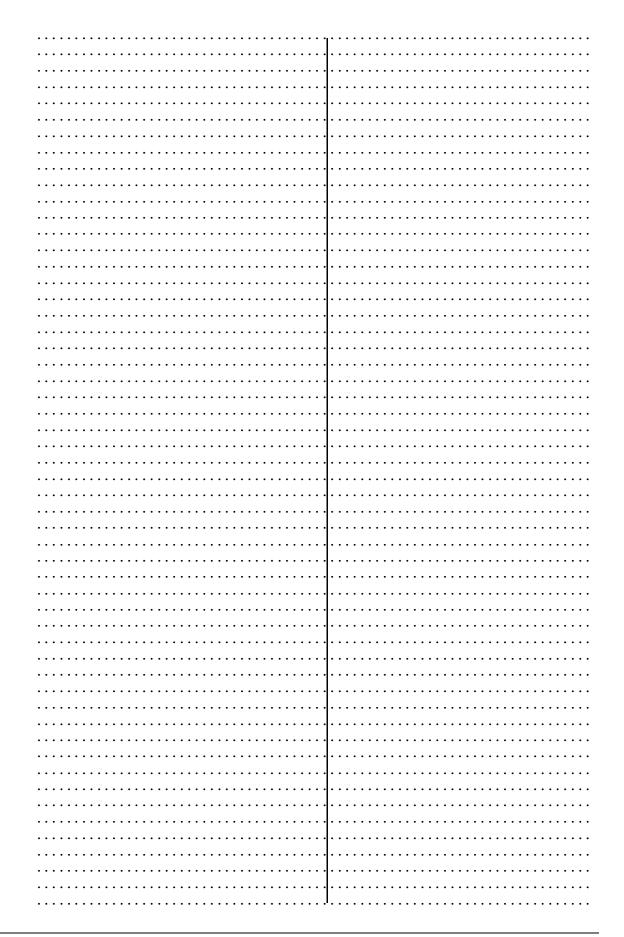


Câu 8: (2.0 điểm)

Hãy viết MỘT chương trình C thực hiện quản lý xe được gởi trong một bãi giữ xe với các yêu cầu cụ thể như sau:

- > Tạo 1 kiểu cấu trúc BaiXe để quản lý xe với các thông tin:
 - Biển số xe (bienso): định dạng chuỗi.
 - Loại xe (loaixe): định dạng chuỗi.
 - Mã thẻ giữ xe (mathe): định dạng số nguyên.
 - Giờ bắt đầu gởi (giogoi): định dạng số thực.
- Nhập thông tin (biển số xe, loại xe, mã thẻ giữ xe, giờ gởi xe) cho 20 xe đang được gởi trong bãi
- > Kiểm tra và in ra thông tin của tất cả các xe đã được gởi trong buổi sáng (gởi trước 12.00 giờ)
- Nhập vào một mã thẻ giữ xe bất kỳ, sau đó tìm và in ra thông tin của xe đã gởi trong bãi có mã thẻ là mã vừa nhập. (nếu có)

Số hiệu: BM3/QT-PĐBCL-RĐTV



	Chuẩn đầu ra của học phần (về kiến thức)	Nội dung kiểm tra
G1.2	Trình bày được cấu trúc chương trình C.	Câu 1
	Trình bày được cú pháp lệnh, hoạt động và áp dụng được các cấu trúc	Câu 2
	rẽ nhánh và lặp trong ngôn ngữ C.	Câu 3
	Trình bày được cách khai báo và áp dụng mảng, chuỗi để quản lý dữ	Câu 4
	liệu trong C.	Câu 5
		Câu 6
	Trình bày được cách khai báo con trỏ và sử dụng con trỏ để truy xuất vùng nhớ.	
	Trình bày được định nghĩa hàm và sử dụng hàm trong một chương trình.	
	Trình bày được định nghĩa kiểu cấu trúc và sử dụng biến cấu trúc để lưu trữ và quản lý dữ liệu.	
G2.2	Phân tích, kiểm chứng, điều chỉnh các chương trình ứng dụng viết bằng ngôn ngữ C.	
G4.4		Câu 7
01.1	Áp dụng các cấu trúc điều khiển, áp dụng các thao tác xử lý dữ liệu,	Câu 8
	xây dựng sử dụng các hàm hỗ trợ để thiết kế, lập trình ứng dụng giải quyết các yêu cầu dùng ngôn ngữ C.	Câu 9
	quyet cae yeu cau dung ngon ngu C.	2 3.04 >

Ngày 30 tháng 05 năm 2016 **Thông qua Trưởng ngành**

Số hiệu: BM3/QT-PĐBCL-RĐTV Trang: 7/7